

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II- MÔN GDCD7

Năm học: 2021-2022

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Cơ quan nào dưới đây là cơ quan quyền lực nhà nước?

A. Hội đồng nhân dân B. Viện kiểm sát nhân dân C. Tòa án nhân dân D. Ủy ban nhân dân

Câu 2. Trong các địa danh sau, địa danh nào là di tích lịch sử văn hóa?

A. Vịnh Hạ Long B. Bến nhà Rồng C. Đà Lạt, Sa Pa, Nha Trang D. Động Phong Nha-Kẻ Bàng

Câu 3. Hành vi nào sau đây là mê tín dị đoan ?

A. Đi nhà thờ B. Cúng tổ tiên C. Xin thẻ, lên đồng D. Thăm cảnh đền chùa

Câu 4. Hành vi nào góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

A. Buôn bán động vật quý hiếm B. Vứt rác bừa bãi
C. Đánh bắt thủy sản bằng thuốc nổ D. Trồng cây xanh

Câu 5. Hành vi nào sau đây vi phạm quyền của trẻ em?

A. Không cho con gái đi học B. Buộc con phải tiêm phòng dịch
C. Làm giấy khai sinh cho trẻ khi mới sinh ra D. Đưa trẻ em hư vào trường giáo dưỡng

Câu 6. Công an giải quyết việc nào dưới đây?

A. Đăng kí kết hôn B. Khai báo tạm vắng C. Xin số khám bệnh D. Xác nhận bảng điểm học tập

Câu 7. Sống và làm việc có kế hoạch là:

A. Làm việc theo sở thích
B. Làm việc theo sự sắp xếp của nhà trường
C. Sắp xếp công việc hàng ngày một cách hợp lí để thực hiện có hiệu quả
D. Làm việc theo sự sắp xếp của bố mẹ

Câu 8. Ngày nào trong năm được chọn làm ngày môi trường thế giới ?

A. Ngày 04 tháng 6 B. Ngày 06 tháng 6 C. Ngày 07 tháng 6 D. Ngày 05 tháng 6

Câu 9. Di sản văn hóa nào sau đây là di sản văn hóa phi vật thể ?

A. Nhã nhạc cung đình Huế B. Bến nhà Rồng C. Trống đồng Đông Sơn D. Vịnh Hạ Long

Câu 10. Di sản văn hóa nào dưới đây là di sản văn hóa vật thể?

A. Dân ca quan họ Bắc Ninh B. Vịnh Hạ Long C. Nhã nhạc cung đình Huế D. Truyện Kiều

Câu 11. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời vào ngày, tháng, năm nào?

A. 02 / 9 / 1976 B. 09 / 02 / 1945 C. 02 / 9 / 1945 D. 02 / 9 / 1954

Câu 12. Chương trình “ Giờ trái đất” kêu gọi mọi người hưởng ứng bằng hành động gì?

A. Dọn vệ sinh trong một giờ B. Xem ti vi trong một giờ
C. Ngưng sử dụng điện thoại trong một giờ D. Tắt điện trong một giờ

Câu 13 . Theo em hành vi nào dưới đây thể hiện sự mê tín ?

A. Cúng bái trước khi đi thi để được điểm cao B. Đi lễ chùa đầu năm
C. Thắp hương cho tổ tiên D. Đi nhà thờ vào ngày lễ

Câu 14 . Cơ quan quyền lực cao nhất do nhân dân bầu ra, đại diện cho nhân dân ?

A. Quốc hội B. Chính phủ C. Tòa án nhân dân tối cao D. Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Câu 15. Cơ quan nào giải quyết việc cấp giấy khai sinh ?

A. Công an B. Ủy ban nhân dân C. Bệnh viện D. Trường học

Câu 16. Hành vi nào dưới đây không thực hiện đúng bổn phận của trẻ em ?

A. Vâng lời ông bà, cha mẹ B. Bỏ học đi chơi C. Không đánh bạc D. Đi học đúng giờ

Câu 17. Thành phần nào dưới đây không thuộc tài nguyên thiên nhiên?

B. Công trình thủy lợi B. Rừng cây C. Các mỏ khoáng sản D. Động vật quý hiếm

Câu 18. Hành vi nào dưới đây gây ô nhiễm môi trường?

A. Đổ rác thải xuống ao hồ B. Vệ sinh trường, lớp sạch sẽ
C. Trồng cây ở đường làng D. Khơi thông cống rãnh, nơi ở

II. TỰ LUẬN

BÀI 14:

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

I. Nội dung bài học:

1. Khái niệm:

a. Môi trường là gì?

Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên.

b. Tài nguyên thiên nhiên là gì?

TNTN là những của cải vật chất có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống con người. TNTN là bộ phận thiết yếu của môi trường, có quan hệ chặt chẽ với môi trường.

2. Các yếu tố của môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

+ Môi trường: rừng cây, đồi núi, sông hồ, nhà máy, đường sá, khói bụi...

+ TNTN như rừng cây, động thực vật, nước, khoáng sản...

3. Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường.

- Do tác động tiêu cực của con người trong đời sống và trong các hoạt động kinh tế, không thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, tài nguyên, chỉ nghĩ đến lợi ích trước mắt.

- Ví dụ về ô nhiễm môi trường:

Những con sông bị tắc nghẽn, đục ngầu do rác thải; khói bụi, rác bừa bãi từ các nhà máy, khu dân cư xả ra; không khí ngột ngạt; khí hậu biến đổi bất thường...

- Ví dụ về cạn kiệt tài nguyên:

Rừng bị chặt phá bừa bãi, diện tích rừng ngày càng bị thu hẹp; đất bị bạc màu, nhiều loại động thực vật bị biến mất, nạn khan hiếm nước sạch...

4. Vai trò của tài nguyên thiên nhiên đối với cuộc sống của con người

- Cung cấp con người phương tiện để sinh sống phát triển mọi mặt. Nếu không có môi trường con người không thể tồn tại được.

- Tạo cơ sở, vật chất để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống con người.

5. Quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên

- BVMT và TNTN là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách của quốc gia, là sự nghiệp của toàn dân.

- Quy định về bảo vệ nguồn nước, không khí, bảo vệ rừng, bảo vệ động - thực vật quý hiếm.

Cụ thể một số hành vi bị pháp luật nghiêm cấm:

+ Thải chất thải chưa được xử lý, các chất độc, chất phóng xạ vào đất, nguồn nước.

+ Phá hoại, khai thác rừng trái phép.

+ Khai thác, kinh doanh các loại động - thực vật hoang dã quý hiếm thuộc danh mục cấm do Nhà nước quy định....

6. Những biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

- Giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác đúng nơi quy định.

- Hạn chế dùng chất khó phân hủy (nilon, nhựa), thu gom, tái chế và tái sử dụng đồ phế thải.

- Tiết kiệm điện, nước sạch...

BÀI 15: BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA:

I. Nội dung bài học:

1. Khái niệm:

- Di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể; là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học; được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

+ Di sản văn hóa vật thể bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

+ Di sản văn hóa phi vật thể bao gồm tiếng nói, chữ viết, lối sống, lễ hội, bí quyết nghề truyền thống, văn hóa ẩm thực, trang phục truyền thống.

2. Một số di sản văn hóa ở nước ta.

- Ví dụ: Áo dài, lễ hội Đền Hùng, múa rối nước, cố đô Huế, phố cổ Hội An, Vịnh Hạ Long, trồng đồng Đông Sơn....

3. Ý nghĩa của di sản văn hóa:

- Đối với sự phát triển nền văn hóa Việt Nam:

+ DSVH là tài sản của dân tộc nói lên truyền thống của dân tộc.

+ Thể hiện công đức của tổ tiên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Thể hiện kinh nghiệm của dân tộc trên các lĩnh vực.

+ Các thế hệ sau có thể tiếp thu, kế thừa truyền thống, kinh nghiệm đó để phát triển nền văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc.

- Đối với thế giới: Di sản văn hóa của Việt Nam đóng góp vào kho tàng di sản văn hóa thế giới. Một số di sản văn hóa của Việt Nam được công nhận là di sản thế giới để được tôn vinh, giữ gìn như những tài sản quý giá của nhân loại (Vd: cố đô Huế, di tích Mỹ Sơn, Vịnh Hạ Long, nhã nhạc cung đình Huế...).

4. Quy định của pháp luật về bảo vệ DSVH

- Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu di sản văn hóa. Chủ sở hữu di sản văn hóa phải có trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

*** Nghiêm cấm các hành vi:**

- Chiếm đoạt, làm sai lệch di sản văn hóa.

- Hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại di sản văn hóa.

- Đào bới trái phép địa điểm khảo cổ, xây dựng trái phép lấn chiếm đất đai, thuộc di tích lịch sử – văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Mua bán trao đổi, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích lịch sử – VH, danh lam thắng cảnh, đưa trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

- Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa để thực hiện hành vi trái pháp luật.

BÀI 16: QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO.

I. Nội dung bài học:

1. Thế nào là tín ngưỡng, tôn giáo?

a. Tín ngưỡng: Là niềm tin của con người vào một cái gì đó thần bí, hư ảo, vô hình (như thần linh, thượng đế, chúa trời...).

b. Tôn giáo: Là một hình thức tín ngưỡng có hệ thống tổ chức, có giáo lý và những hình thức lễ nghi (Ví dụ: đạo Phật, đạo Thiên Chúa...).

2. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo:

Là quyền của công dân có thể theo hoặc không theo một tín ngưỡng, tôn giáo nào mà không ai được cưỡng bức hoặc cản trở.

3. Phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo với mê tín dị đoan:

Mê tín dị đoan là tin một cách mù quáng dẫn đến mất lí trí, hành động trái lẽ thường, gây hậu quả xấu.

Ví dụ: bói toán, lên đồng, chữa bệnh bằng phù phép...

*** Một số tín ngưỡng, tôn giáo chính ở nước ta:**

Vd: đạo Phật, đạo Cao Đài, đạo Thiên Chúa, đạo Tin Lành....

4. Quy định của pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo:

- Mọi người cần phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của người khác như tôn trọng nơi thờ tự của các tôn giáo, không được gây mất đoàn kết, chia rẽ giữa các tôn giáo và giữa người không có tôn giáo với người có tôn giáo.

- Nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước.

BÀI 17:

NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM-QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

I. Nội dung bài học:

1. Bản chất của Nhà nước ta:

- Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

2. Thế nào là bộ máy Nhà nước?

Là một hệ thống tổ chức bao gồm các cơ quan nhà nước cấp trung ương và cấp địa phương, có các chức năng và nhiệm vụ khác nhau:

- Cơ quan quyền lực: Quốc hội và HĐND (cấp tỉnh, huyện xã)

- Cơ quan hành chính: Chính phủ và UBND (cấp tỉnh, huyện xã)

- Cơ quan kiểm sát: VKSND tối cao, VKSND tỉnh, VKSND huyện, VKS Quân sự

- Cơ quan xét xử: TAND tối cao, TAND tỉnh, TAND huyện, Tòa án Quân sự

3. Bốn loại cơ quan trong bộ máy nhà nước và chức năng, nhiệm vụ của từng loại cơ quan:

- Các cơ quan quyền lực do nhân dân bầu ra: Quốc Hội, Hội Đồng nhân dân các cấp.

+ Quốc Hội là cơ quan quyền lực cao nhất, có nhiệm vụ: Làm Hiến Pháp và sửa đổi Hiến pháp, làm Luật và sửa đổi Luật; quyết định các chính sách cơ bản về đối nội và đối ngoại, những nguyên tắc chủ yếu về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước và hoạt động của công dân.

+ Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực của nhà nước ở địa phương có nhiệm vụ: Bảo đảm thi hành nghiêm chỉnh Hiến pháp và Pháp luật ở địa phương; quyết định kế hoạch phát triển về mọi mặt của địa phương.

- Các cơ quan hành chính Nhà nước: Chính Phủ và UBND các cấp:

+ Chính Phủ do Quốc Hội bầu ra, là cơ quan hành chính Nhà nước cao nhất, có nhiệm vụ: Bảo đảm việc chấp hành HP và PL, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; thống nhất quản

lý việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, KT, VH... của đất nước, ổn định và nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân.

+ UBND do HDND cùng cấp bầu ra, là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm chấp hành HP, Luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND.

- Các cơ quan xét xử: Tòa án nhân dân tối cao, các tòa án nhân dân địa phương và các tòa án quân sự.

- Các cơ quan kiểm sát: Viện KSND tối cao, các VKSND địa phương và các VKSQS.

* Các cơ quan kiểm sát thực hiện quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, góp phần bảo đảm cho PL được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

4. Trách nhiệm của Nhà nước:

Bảo đảm và không ngừng phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao đời sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân, bảo vệ và xây dựng đất nước giàu mạnh.

5. Trách nhiệm của công dân:

- Có quyền và trách nhiệm giám sát, góp ý kiến vào hoạt động của các đại biểu và các cơ quan đại diện do mình bầu ra.

- Thực hiện tốt chính sách, pháp luật của nhà nước, bảo vệ các cơ quan nhà nước, giúp đỡ cán bộ nhà nước thi hành công vụ.

***) Cho tình huống:**

TÌNH HUỐNG 1: Gần nhà bạn Nam có một người chuyên làm nghề bói toán. Mẹ Nam cũng thỉnh thoảng sang xem bói. Nam can ngăn nhưng mẹ Nam cho rằng đó là quyền tự do tín ngưỡng của mỗi người và khuyên Nam không nên can thiệp vào.

a. Theo em mẹ Nam nói vậy có đúng không? Vì sao?

b. Nếu là Nam em sẽ làm gì?

**** GỢI Ý TRẢ LỜI :**

a. Mẹ Nam nói vậy là không đúng

Vì: Bói toán là một biểu hiện của mê tín, dị đoan chứ không phải là tự do tín ngưỡng và pháp luật đã nghiêm cấm hành nghề này.

b. Nếu là Nam

- Giải thích cho mẹ hiểu tác hại của mê tín dị đoan

- Vận động gia đình và người thân khuyên giải mẹ

- Báo với chính quyền địa phương can thiệp, xử lí người hành nghề bói toán.

TÌNH HUỐNG 2:

Sinh ra trong một gia đình đông con. Cha mẹ A làm việc vất vả, sớm khuya, vất vả từng đồng để anh em A được đi học cùng các bạn. Nhưng do đua đòi, ham chơi với những bạn xấu, kết quả học tập ngày càng kém. Có lần bị mẹ mắng A trốn học đi chơi cả ngày không về nhà. Cuối năm A không đủ điểm để lên lớp và phải học lại.

a. Em có nhận xét gì về việc làm của bạn A?

b. A đã không làm tốt quyền và bổn phận nào của trẻ em?

**** GỢI Ý TRẢ LỜI :**

a. Việc làm của A là sai vì :

- Không biết yêu thương, vâng lời cha mẹ, thầy cô.

- đã không làm tốt quyền giáo dục mà A đang được hưởng

- Không làm tròn bổn phận của người con đối với gia đình, chưa làm tròn nghĩa vụ học tập của một người học sinh.

TÌNH HUỐNG 3: Giải thích vì sao Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân? Nhà nước ta từ khi ra đời cho tới nay đã có mấy bản Hiến Pháp?

**** GỢI Ý TRẢ LỜI :**

Vì: - Nhà nước ta là thành quả cách mạng của nhân dân

- Do nhân dân lập ra
- Hoạt động vì lợi ích của nhân dân